

Số: /KH-UBND

Tam Đường, ngày tháng năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Giải quyết việc làm cho lao động nông thôn giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện Tam Đường**

Căn cứ Kế hoạch số 17-KH/HU ngày 11/12/2020 của Huyện ủy Tam Đường về giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021-2025. Ủy ban nhân dân huyện Tam Đường xây dựng Kế hoạch giải quyết việc làm cho lao động nông thôn giai đoạn 2021-2025 với những nội dung sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:** Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt công tác giải quyết việc làm cho lao động nông thôn gắn với các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về giải quyết việc làm cho người lao động, nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế về nguồn lao động ở địa phương phục vụ cho quá trình tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

#### **2. Yêu cầu:**

- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn phải xác định giải quyết việc làm cho người lao động là nhiệm vụ trọng tâm; xuyên suốt gắn với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

- Xác định rõ những nội dung cần thực hiện để cụ thể hóa Kế hoạch về giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn giai đoạn 2021-2025 của Huyện ủy Tam Đường phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của mỗi địa phương. Phân công rõ trách nhiệm, quyền hạn của các cấp, các ngành, tổ chức có liên quan.

#### **II. NỘI DUNG**

##### **1. Mục tiêu**

**1.1. Mục tiêu chung:** Giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, nhằm góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.

##### **1.2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2021 - 2025**

- Giải quyết việc làm cho 5.500 lao động, trong đó:

+ Lao động có việc làm mới sau đào tạo nghề 1.500 lao động;

+ Lao động có việc làm thông qua vay vốn giải quyết việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm 1.000 lao động;

+ Lao động có việc làm thông qua các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong tỉnh 800 người;

+ Lao động có việc làm thông qua các chương trình dự án phát triển nông, lâm, ngư nghiệp 150 người;

+ Lao động tham gia xuất khẩu theo hợp đồng 75 người;

+ Lao động đi làm việc tại các khu công nghiệp, nhà máy... ngoài tỉnh 1.975 người.

- Tiếp tục duy trì ổn định tỷ lệ sử dụng thời gian lao động ở khu vực nông thôn ở mức trên 81%.

- Duy trì tỷ lệ lao động thất nghiệp và lao động chưa có việc làm ở khu vực thành thị dưới 0,5%.

- Lao động qua đào tạo đạt trên 61%.

## **2. Nhiệm vụ và giải pháp**

### **2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của cấp trên về công tác giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trong tình hình mới nhằm nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và của người lao động trong quá trình thực hiện.

- Đưa nội dung công tác giải quyết việc làm vào các nhiệm vụ trọng tâm của ngành, địa phương, lồng ghép vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Từng cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện đạt chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra.

### **2.2. Công tác tuyên truyền**

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác giải quyết việc làm bằng nhiều hình thức phù hợp với từng địa phương, đối tượng được tuyên truyền; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên hệ thống thông tin đại chúng; tuyên truyền trên pano, áp phích, thông qua các tổ chức chính trị - xã hội, nhằm nâng cao nhận thức của người dân về lĩnh vực phát triển kinh tế gắn với giải quyết việc làm.

- Biểu dương, khen thưởng những gương điển hình thành công sau khi đi làm việc tại các khu công nghiệp, tại Tập đoàn Than – Khoáng sản Việt nam và lao động có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng, để từng bước tạo sức lan tỏa trong cộng đồng và làm chuyển biến nhận thức của người dân.

- Thường xuyên phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Lai Châu, các đơn vị tư vấn, giới thiệu việc làm trong và ngoài nước đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về thị trường lao động và các chính sách của Đảng và Nhà nước đối với công tác giải quyết việc làm nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho

người lao động lựa chọn ngành nghề phù hợp, người sử dụng lao động có đầy đủ thông tin lựa chọn lao động.

### **2.3. *Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm, giảm nghèo bền vững***

- *Tạo việc làm từ phát triển nông, lâm, ngư nghiệp*: Tiếp tục quy hoạch và phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Tổ chức rà soát, cơ cấu lại ngành nghề nông nghiệp theo hướng phát triển bền vững; chuyển đổi một số diện tích cây trồng không hiệu quả sang cây trồng khác có hiệu quả kinh tế cao hơn; từng bước mở rộng diện tích trồng chè, mắc ca, chăn nuôi phát triển rừng kinh tế theo mô hình trang trại, hợp tác xã; chuyển dần từ chăn nuôi nhỏ lẻ sang đầu tư trang trại phát triển chăn nuôi tập trung. Áp dụng khoa học công nghệ nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường. Phối hợp với các Sở, ban, ngành của tỉnh triển khai các chương trình tìm kiếm thị trường, quảng bá sản phẩm, mời gọi, thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đầu tư phát triển, khai thác những tiềm năng, lợi thế của huyện. Thực hiện có hiệu quả các quy hoạch phát triển sản phẩm nông nghiệp của huyện đã được phê duyệt góp phần tạo thêm nhiều việc làm mới cho người lao động.

- *Tạo việc làm từ công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp*: Có chính sách thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đầu tư vào các lĩnh vực có thế mạnh của huyện, đặc biệt là công nghiệp chế biến nông, lâm sản; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp mở rộng sản xuất tạo việc làm lao động địa phương. Đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp ở nông thôn, hình thành điểm sản xuất tiểu thủ công nghiệp quy mô hộ gia đình, hướng vào sản xuất hàng tiêu dùng là chính. Chú trọng phát triển các ngành nghề truyền thống như: Mây tre đan, miến dong, chè... nhằm giải quyết việc làm cho người lao động, góp phần chuyển dịch lao động từ nông nghiệp sang nghề phi nông nghiệp ở nông thôn.

- *Tạo việc làm từ phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch*: Tiếp tục đẩy mạnh xúc tiến thương mại, tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển các loại hình du lịch. Đẩy mạnh quy hoạch sử dụng có hiệu quả quỹ đất tại các điểm kinh doanh trung tâm cụm xã; rà soát, lựa chọn lao động theo nhu cầu phù hợp với điều kiện của từng địa phương và các nhà hàng, khách sạn cử đi tham gia tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, kinh nghiệm nhà hàng, hướng dẫn viên du lịch... Khai thác có hiệu quả các tiềm năng du lịch, tạo ra các tour, tuyến du lịch, kết nối giữa các điểm du lịch trong và ngoài huyện, nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng tốt nhu cầu của du khách trong, ngoài tỉnh và khách quốc tế. Nâng cao nhận thức cho cộng đồng về hoạt động du lịch; đẩy mạnh việc xây dựng các sản phẩm du lịch mang đậm nét văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc trên địa bàn huyện, nâng cao chất lượng sản phẩm hiện có và đa dạng hóa các sản phẩm mới; đầu tư và thu hút đầu tư để nâng cấp, mở rộng, hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật, phát triển hạ tầng du lịch, góp phần tạo thêm nhiều việc làm mới cho người lao động trong lĩnh vực du lịch.

- *Tạo việc làm từ hoạt động xuất khẩu lao động*: Từng bước nâng cao nhận thức của người lao động, làm cho người lao động có ý thức tích cực tham gia xuất khẩu lao động. Phối hợp với các doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu lao động triển khai hoạt động dạy nghề, giáo dục định hướng cho người lao động, khai thác các thị trường lao động phù hợp với trình độ của lao động trên địa bàn huyện; tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động tham gia lao động xuất khẩu.

#### **2.4. Công tác hướng nghiệp**

- Tiếp tục phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Lai Châu, các đơn vị tư vấn, giới thiệu việc làm trong và ngoài tỉnh, mở rộng liên kết với Trường Cao đẳng Than – Khoáng sản Việt Nam, Công ty Babeeni, các công ty Thủy điện đóng trên địa bàn huyện và các đơn vị sản xuất kinh doanh trong và ngoài tỉnh đẩy mạnh tư vấn, định hướng, giới thiệu việc làm cho người lao động, để người lao động có đầy đủ thông tin, lựa chọn việc làm phù hợp.

- Tập trung định hướng, cung cấp những ngành nghề có thế mạnh của địa phương để người lao động chủ động lựa chọn những nghề, việc làm phù hợp với điều kiện của địa phương và có hiệu quả kinh tế cao phù hợp với chuyên dịch cơ cấu lao động theo hướng tăng tỷ trọng lao động phi nông nghiệp như: Nghề mây, tre đan, nghề thêu, dịch vụ và du lịch...

#### **2.5. Tạo việc làm từ hoạt động cho vay vốn giải quyết việc làm**

- Tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp vừa và nhỏ, người lao động được vay vốn với lãi suất ưu đãi từ quỹ giải quyết việc làm và các chính sách hỗ trợ lãi suất khác của nhà nước hiện hành, để đầu tư phát triển, mở rộng sản xuất, tạo việc làm ổn định cho người lao động trong doanh nghiệp và thu hút thêm lao động vào làm việc tại doanh nghiệp.

- Quan tâm tạo điều kiện cho vay với các dự án thành lập doanh nghiệp mới; các dự án giải quyết việc làm cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự và lao động bị thu hồi đất nông nghiệp, lao động nữ nông thôn. Thực hiện có hiệu quả vay vốn qua Ngân hàng Chính sách xã hội huyện.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Lao động – TB&XH**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Lai Châu, Trường Cao đẳng Than – Khoáng sản Việt Nam, Công ty Babeeni Việt Nam – Chi nhánh Hải Dương, các công ty tư vấn, giới thiệu việc làm, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch này.

- Hàng năm căn cứ vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội của huyện và đề án đã được phê duyệt để xây dựng kế hoạch giải quyết việc làm cho phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ, thường xuyên, đột xuất công tác cho vay vốn giải quyết việc làm, vốn vay làm chi phí cho người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Theo dõi, đánh giá kết quả triển khai thực hiện kế hoạch của các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã; định kỳ 6 tháng, 01 năm tổng hợp báo cáo UBND huyện, Sở Lao động – TB&XH theo quy định.

## **2. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Tham mưu trình UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 – 2025, đảm bảo theo quy định của Luật ngân sách; hướng dẫn, giám sát việc sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức lồng ghép các chương trình, dự án, đề án, có liên quan gắn với chương trình giải quyết việc làm; cung cấp thông tin về hoạt động các doanh nghiệp trên địa bàn.

## **3. Phòng Văn hóa và Thông tin; Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện**

- Tuyên truyền rộng rãi, kịp thời về các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, Kế hoạch giải quyết việc làm giai đoạn 2021 – 2025 của UBND huyện thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng.

- Thường xuyên đổi mới hình thức tuyên truyền để đảng viên, công chức, viên chức và người lao động nâng cao nhận thức, có ý thức trách nhiệm cùng với chính quyền các cấp thực hiện có hiệu quả chương trình phát triển kinh tế - xã hội gắn với giải quyết việc làm.

**4. Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện:** Tổ chức tốt việc thẩm định và giải ngân nguồn vốn từ Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm và các nguồn vốn tạo việc làm khác đúng mục đích để tạo điều kiện cho người lao động có thêm nhiều việc làm và tăng thu nhập.

**5. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; phòng Kinh tế và Hạ tầng; các cơ quan, đơn vị liên quan:** Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, chiến lược phát triển của ngành, có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chỉ đạo, triển khai thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị mình gắn với Kế hoạch giải quyết việc làm giai đoạn 2021 – 2025 của UBND huyện.

## **6. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện**

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, tư vấn giải quyết việc làm cho lao động nông thôn tại các xã, thị trấn; phối hợp với các doanh nghiệp, đơn vị tư vấn, Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh để tuyên truyền, tư vấn, định hướng, giới thiệu việc làm cho người lao động có đầy đủ thông tin, lựa chọn việc làm phù hợp tại các khu công nghiệp, các nhà máy trong và ngoài tỉnh, xuất khẩu lao động; lồng ghép các nội dung, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác giải quyết việc làm vào chương trình dạy nghề cho lao động nông thôn.

- Phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền những gương người thật, việc thật, điển hình trong công tác xuất khẩu lao động, làm việc tại

các khu công nghiệp, nhà máy trong và ngoài tỉnh để mọi người dân đều biết và tích cực tham gia.

### **7. Đề nghị các tổ chức đoàn thể huyện**

- Phối hợp với các ngành, các cấp tuyên truyền, phổ biến, tham gia thực hiện chương trình giải quyết việc làm trong phạm vi hoạt động của tổ chức mình, đồng thời tham gia kiểm tra, giám sát việc quán triệt, tuyên truyền Kế hoạch số 17-KH/HU ngày 11/12/2020 của Huyện ủy Tam Đường và nội dung kế hoạch này đến các cấp, các ngành và Nhân dân các dân tộc trong huyện, tạo sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động, quyết tâm thực hiện đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Đề nghị Hội Liên hiệp phụ nữ huyện tổ chức lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, vận động, tư vấn về học nghề và tạo việc làm trong kế hoạch này vào các nội dung Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp”, giai đoạn 2017-2025.

- Đề nghị Liên đoàn Lao động huyện đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tư vấn cho người lao động học nghề, giáo dục, nâng cao đạo đức nghề nghiệp, kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp cho người học nghề, người lao động.

### **8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Căn cứ nội dung kế hoạch này, xây dựng kế hoạch chi tiết về giải quyết việc làm giai đoạn 2021 - 2025 của địa phương; thực hiện lồng ghép các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chính sách hỗ trợ khác gắn với giải quyết việc làm; chỉ đạo các ngành, đoàn thể phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về giải quyết việc làm cho lao động nông thôn để người lao động hiểu rõ và sẵn sàng tham gia lao động tại các khu công nghiệp, các nhà máy và tham gia xuất khẩu lao động, tạo điều kiện giải quyết các thủ tục hành chính kịp thời, nhanh chóng cho người lao động khi có nhu cầu đi làm việc; đồng thời, phối hợp với các doanh nghiệp làm tốt công tác tuyên truyền, tư vấn và tuyển chọn lao động tại địa phương.

- Chỉ đạo và thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về lao động trên địa bàn; kế hoạch đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác lao động việc làm tại cơ sở.

- Hàng năm lập sổ theo dõi lao động được giải quyết việc làm hàng năm tại xã, thị trấn và hàng tháng, quý, định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo (*ngày cuối tháng*) kết quả thực hiện chỉ tiêu tạo việc làm, gửi Phòng Lao động - TB&XH tổng hợp báo cáo UBND huyện.

### **9. Đề nghị Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh; Trường Cao đẳng Than**

**– Khoáng sản Việt Nam, Công ty Babeeni Việt Nam – Chi nhánh Hải Dương; các công ty tư vấn xuất khẩu lao động, các đơn vị tư vấn việc làm trong nước:** Thường xuyên phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể

huyện, cấp ủy, chính quyền các địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến thông tin đơn hàng và tuyển chọn lao động có đủ điều kiện, nguyện vọng đăng ký đi làm việc tại khu công nghiệp và lao động ở nước ngoài theo hợp đồng theo đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch giải quyết việc làm cho lao động nông thôn giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện Tam Đường. UBND huyện Tam Đường đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện./.

***Kính gửi:***

- Sở Lao động-TBXH (B/c);
- TT. Huyện ủy (B/c);
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Xuân Thịnh**